

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463; Điều 468; Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 172/2022/TLST-KDTM ngày 23 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Công ty Tài chính cổ phần Đ**; Trụ sở: Tầng 14,15,16 Tháp B, Tòa nhà E, số 11 C, phường T, quận B, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng H - Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị T, ông Trần Tuấn D, ông Đinh Thế D.

- Bị đơn: **Công ty TNHH Vận tải biển T**; Trụ sở: 55/727 N, phường Đ, quận H, thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc P - Chức vụ: Giám đốc.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

II.1. Công ty TNHH Vận tải biển T xác nhận có ký Hợp đồng tín dụng số 36/2011/HĐTD-DH-DN/TCĐL ngày 13/06/2011; Khế ước nhận nợ số 36-01/DN-KU/TCĐL ngày 13/06/2011; Phụ lục bổ sung hợp đồng số 36-PL01/2011/HĐTD-DH-DN/TCĐL ngày 05/12/2011 và Phụ lục bổ sung hợp đồng số 36-PL02/2011/HĐTD-DH-DN/TCĐL ngày 15/06/2012.

Công ty TNHH Vận tải biển T xác nhận còn nợ Công ty Tài chính cổ phần Đ số tiền tạm tính đến ngày 16/01/2023 là: 85.407.329.790 đồng (Bằng chữ: Tám mươi lăm tỷ bốn trăm linh bảy triệu ba trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm chín mươi đồng). Trong đó, bao gồm: Nợ gốc: 29.778.336.167 đồng; Nợ lãi trong hạn: 45.605.216.364 đồng; Nợ lãi quá hạn: 10.023.777.259 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 36/2011/HĐTD-DH-DN/TCĐL ngày 13/06/2011; Khế ước nhận nợ số 36-01/DN-KU/TCĐL ngày 13/06/2011; Phụ lục bổ sung hợp đồng số 36-PL01/2011/HĐTD-DH-DN/TCĐL ngày 05/12/2011 và Phụ lục bổ sung hợp đồng số 36-PL02/2011/HĐTD-DH-DN/TCĐL ngày 15/06/2012.

II.2. Phương án trả nợ cụ thể như sau:

Công ty TNHH Vận tải biển T phải thanh toán ngay cho Công ty Tài chính cổ phần Đ tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/01/2023 là: 85.407.329.790 đồng (Bằng chữ: Tám mươi lăm tỷ bốn trăm linh bảy triệu ba trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm chín mươi đồng). Trong đó, bao gồm: Nợ gốc: 29.778.336.167 đồng; Nợ lãi trong hạn: 45.605.216.364 đồng; Nợ lãi quá hạn: 10.023.777.259 đồng.

Kể từ ngày 17/01/2023, Công ty TNHH Vận tải biển T phải tiếp tục chịu số tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 36/2011/HĐTD-DH-DN/TCĐL ngày 13/06/2011; Khế ước nhận nợ số 36-01/DN-KU/TCĐL ngày 13/06/2011; Phụ lục bổ sung hợp đồng số 36-PL01/2011/HĐTD-DH-DN/TCĐL ngày 05/12/2011 và Phụ lục bổ sung hợp đồng số 36-PL02/2011/HĐTD-DH-DN/TCĐL ngày 15/06/2012 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

**III.** Ngay sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty TNHH Vận tải biển T không thực hiện đúng và đủ toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Tài chính cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật buộc Công ty TNHH Vận tải biển T phải thanh toán toàn bộ nghĩa vụ bao gồm nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, nợ lãi tiếp tục phát sinh như đã nêu tại mục II.2.

- Về án phí: Công ty TNHH Vận tải biển T tự nguyện chịu cả 59.011.889 (Năm mươi chín triệu không trăm mười một nghìn tám trăm tám mươi chín) đồng án phí hòa giải thành KDTM sơ thẩm.

Công ty Tài chính cổ phần Đ không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và được nhận lại số tiền: 96.000.000 (Chín mươi sáu triệu) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002826 ngày 23/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình thành phố Hà Nội.

**IV.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**V.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Đinh Ngọc Liên**